

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP HÒA
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2021/HS -ST

Ngày: 09/3/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Thế Hanh

Ông Nguyễn Thành Loan

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Hồng Nhung – Kiểm sát viên

Ngày 09/3/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2021/TLST-HS ngày 04/02/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2021/QĐXXST-HS ngày 25/02/2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Minh H - sinh năm 1981

Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Nơi cư trú: Thôn Hạnh, xã Đồng Lỗ, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Nghề nghiệp: Tự do Trình độ văn hóa: 10/12;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Con ông: Nguyễn Minh Cường (đã chết)

Con bà: Vũ Thị Huyền Trang, sinh năm 1954;

Vợ: Tạ Thị Đông, sinh năm 1981.

Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2015.

Gia đình có 4 anh em, bị cáo là con cả.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/12/2020 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ, tạm giam Công an huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang(có mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Tuấn Mùi, sinh năm 1979(vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Trung Hòa, xã Mai Trung, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

- Anh Lương Đình Nhận, sinh năm 1998(vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Đồng Xa, xã yên Bình, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn

- Anh Nguyễn Văn Uy, sinh năm 1964(vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Trung Hòa, xã Mai Trung, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 13 giờ 10 phút ngày 29/12/2020 tại gia đình anh Nguyễn Tuấn Mùi - sinh năm 1979 ở thôn Trung Hòa, xã Mai Trung, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang; Công an xã Mai Trung, huyện Hiệp Hòa bắt quả tang Nguyễn Minh H - sinh năm 1981 ở thôn Hạnh, xã Đông Lỗ, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ gồm: Thu giữ tại túi quần phía trước bên phải quần H đang mặc 06 túi ni lon màu trắng một đầu có khóa rãnh bằng nhựa có đường viền màu đỏ bên trong mỗi túi nilon có chứa 01 viên nén màu hồng đỏ trên mỗi mặt đều có chữ WY và 01 mảnh giấy bạc, 06 túi này được buộc lại với nhau bằng dây chun nịt màu vàng; 04 đoạn ống nhựa màu vàng, 02 đoạn ống nhựa màu xanh; 01 đoạn ống nhựa màu tím, các đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu bên trong các đoạn ống nhựa đều chứa chất tinh thể màu trắng. Nguyễn Minh H khai nhận đây là số ma túy của H mua để sử dụng. Công an xã Mai Trung đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong toàn bộ vật chứng thu giữ trong phong bì thư có ký hiệu “QT”. Ngoài ra, quá trình bắt quả tang, Công an xã Mai Trung còn thu giữ của H số tiền 1.080.000đồng (một triệu không trăm tám mươi nghìn đồng). Cùng ngày, Công an xã Mai Trung đã bàn giao đối tượng bị bắt cùng vật chứng, tài liệu đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa để giải quyết theo thẩm quyền.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa khám xét khẩn cấp nhà ở của H, kết quả không thu giữ gì.

Ngày 29/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa ra Quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang giám định số vật chứng nghi là ma túy thu giữ của Nguyễn Minh H khi bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số 06 ngày 03/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận:

“Trong 01(một) phong bì có ký hiệu “QT” đã được niêm phong gửi giám định:

- 06 (sáu) viên nén màu hồng đỏ, mỗi mặt đều có chữ WY, tinh thể màu trắng đựng trong 04 đoạn ống nhựa màu vàng được hàn kín 02 đầu; tinh thể màu trắng đựng trong 02 đoạn ống nhựa màu xanh hàn kín hai đầu đựng trong 06 túi nilon được buộc lại bằng sợi dây chun màu vàng **là ma túy, có tổng khối lượng 1,195gam, loại Methamphetamine.**

- Tinh thể màu trắng đựng trong 01 đoạn ống nhựa màu tím được hàn kín hai đầu đựng trong 01 túi nilon màu trắng một đầu có khóa rãnh bằng nhựa, viên màu đỏ **là ma túy, có khối lượng 0,053gam, loại Methamphetamine”.**

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Minh H khai nhận: Bản thân Nguyễn Minh H là đối tượng thường xuyên sử dụng ma túy. Khoảng 10 giờ ngày 29/12/2020, H thuê xe taxi từ nhà đi đến khu vực cầu Ca thuộc huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên mua của một người đàn ông không quen biết 1.000.000 đồng (một triệu đồng) tiền ma túy mục đích để sử dụng. Sau khi mua được ma túy, H đi đến nhà anh Nguyễn Tuấn Mùi - sinh năm 1979 ở thôn Trung Hòa, xã Mai Trung, huyện Hiệp Hòa để hỏi anh Mùi mua xe mô tô cũ. Khi H vào nhà anh Mùi được khoảng 05 phút thì bị Công an xã Mai Trung, huyện Hiệp Hòa phát hiện, bắt giữ và thu giữ số vật chứng như đã nêu trên.

Cáo trạng số 20/CT-VKS-HH ngày 02/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa truy tố bị cáo Nguyễn Minh H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Sau phần xét hỏi tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa thực hành quyền công tố đã luận tội đối với bị cáo, phân tích, đánh giá tính chất nguy hiểm của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 - BLHS, xử phạt Nguyễn Minh H từ 20 tháng tù đến 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 29/12/2020.

Xử lý vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS : Tịch thu tiêu hủy 01(một) phong bì có ký hiệu “QT” đã được niêm phong.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS : Trả lại số tiền 1.080.000đồng cho bị cáo H nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo nhận tội và không có tranh luận gì với bản luận tội của Đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Hiệp Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt không có lý do, tuy nhiên đã có đầy đủ lời khai của họ trong hồ sơ nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người làm chứng theo Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Hồi 13 giờ 10 phút ngày 29/12/2020, tại gia đình anh Nguyễn Tuấn Mùi- sinh năm 1979 ở thôn Trung Hòa, xã Mai Trung, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang Nguyễn Minh H - sinh năm 1981 ở thôn Hạnh, xã Đông Lỗ, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang đang có hành vi tàng trữ trái phép 1,248 gam ma túy Methamphetamine thì bị Công an xã Mai Trung, huyện Hiệp Hòa bắt quả tang. H khai mục đích tàng trữ trái phép số ma túy trên để sử dụng. Bị cáo bị truy tố về hành vi “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1 Điều 249 – Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ của hành vi:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội. Ma túy là hiểm họa cho đời sống cộng đồng, là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác, là nguy cơ lây truyền các căn bệnh xã hội như HIV, AIDS... Pháp luật nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, tàng trữ, vận chuyển...trái phép chất ma túy.

Bị cáo là người đã thành niên, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, song bị cáo vẫn cố tình thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, do đó cần phải có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, mới đảm bảo tính giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho loại tội phạm này.

[5] Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[6] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[7] Xét về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự .

[8] Xét về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[9] Đối với đối tượng đã bán ma túy cho H, H khai không biết tên, tuổi và địa chỉ, do vậy không có căn cứ để điều tra, xác minh xử lý.

Đối với anh Nguyễn Tuấn Mùi không biết H tàng trữ ma túy nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

[10] Về vật chứng của vụ án: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS : Tịch thu tiêu hủy *01(một) phong bì có ký hiệu “QT” đã được niêm phong.*

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS : Trả lại số tiền 1.080.000đồng là tài sản hợp pháp của H nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[11] Cần tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 của Bộ luật hình sự;

1. Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt: Nguyễn Minh H 18 tháng tù thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 29/12/2020.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS : Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì có ký hiệu “QT” đã được niêm phong.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS : Trả lại bị cáo H số tiền 1.080.000 đồng nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Án phí : Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- CQĐT, CQTHAHS Công an huyện Hiệp Hòa;
- Nhà tạm giữ công an huyện Hiệp Hòa;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đào Thị Oanh